

Câu	Nội dung	Điểm	
1	- Nghiên cứu hồ sơ bản vẽ thiết kế hoặc vẽ ghi.	0,5	
	- Lựa chọn tỷ lệ phù hợp với mục tiêu trình bày. - Lựa chọn chất liệu, vật liệu thể hiện phù hợp với tính chất và đặc điểm của công trình. - Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu, chất liệu màu sắc.	0,5	
	- Nghiên cứu giải pháp thi công thích hợp. - Thực hiện gia công các khối và chi tiết.	0,5	
	- Lắp ráp, liên kết hoàn thiện.	0,5	
	Tổng điểm câu 1	2,0đ	
2	<i>Giống nhau:</i> - Cả hai loại bản vẽ đều dùng để thể hiện ý tưởng thiết kế kiến trúc.	0,25	
	- Nội dung cơ bản của hai loại bản vẽ đều phải thể hiện hình dáng của công trình kiến trúc, bao gồm phối cảnh và các hình chiếu của công trình.	0,25	
	<i>Khác nhau:</i>		
	Bản vẽ kỹ thuật	Bản vẽ sơ phác	
	Đúng quy cách thể hiện của bản vẽ kỹ thuật.	Không có quy cách cụ thể đối với bản vẽ diễn họa, đôi khi tùy vào cảm xúc của người vẽ.	0,25
	Bản vẽ phải rõ ràng, đầy đủ thông tin về kích thước để có thể triển khai thi công.	Bản vẽ sơ phác không yêu cầu phải đầy đủ thông tin về kích thước, chỉ cần thể hiện rõ ràng về ý tưởng kiến trúc.	0,5
	Nét trong bản vẽ kỹ thuật phải đều và phân biệt rõ ràng giữa các loại nét.	Nét trong bản vẽ sơ phác yêu cầu phải có sự nhấn nhá để làm nổi bật hình khối kiến trúc.	0,5
	Trong bản vẽ kỹ thuật, chỉ được sử dụng chữ kỹ thuật.	Trong bản vẽ sơ phác, có thể sử dụng nhiều kiểu chữ khác nhau sao cho đẹp và phù hợp với cách diễn họa đã chọn.	0,25
Vẽ hình minh họa: Chọn 1 loại hình chiếu bất kỳ để thể hiện: mặt bằng, mặt đứng, phối cảnh,.... Quy mô tự chọn sao cho minh họa được các ý phân biệt bản vẽ kỹ thuật và bản vẽ sơ phác ý tưởng đã trình bày ở trên.		0,5	
Tổng điểm câu 2	3,0đ		

Câu	Nội dung	Điểm
3	Vẽ đầy đủ nét và màu các thành phần.	
	- Vẽ đúng tỉ lệ	0,5
	- Vẽ 3 loại cây mặt bằng	0,75
	- Vẽ lối đi	0,75
	- Vẽ vật liệu mái	0,5
	- Vẽ bóng	0,5
	- Phân biệt ánh sáng chính phụ	0,5
	- Diễn họa tone màu phù hợp, chất liệu màu hài hòa, đúng với các thành phần yêu cầu của đề bài.	0,75
	- Phủ màu diễn họa đẹp.	0,75
Tổng điểm câu 3		5,0đ